TAND QUẬN THANH XUÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 32/2019/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số: 25/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Ông T H P **Sinh năm 1967**

- Bà T T H **Sinh năm 1975**

Cùng hộ khẩu thường trú: huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Cùng cư trú: tổ 22 Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về yêu cầu thuận tình ly hôn ngày 16 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông T H P và bà T T H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông T H P và bà T T H có 02 con chung là chị T Y N, sinh ngày 09/7/2000; chị T Y V, sinh ngày 28/01/2008. Sau khi ly hôn, bà T T H trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc chị T Y V; chị T Y N đã trưởng thành, việc ở với ai do chị Nhi tự quyết định. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ông T H P cho đến khi con chung trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Ông T H P có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Ông T H P và bà T T H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. ***Về lệ phí Tòa án:*** Ông T H P và bà T T H mỗi người phải chịu 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông bà đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0005678 ngày 16/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THA dân sự quận Thanh Xuân;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN
Thẩm phán

Tôn Thị Xuân Thủy